TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

TÍCH TRUYỆN PHÁP CÚ – PHẨM 4 (PHẦN 4/7)

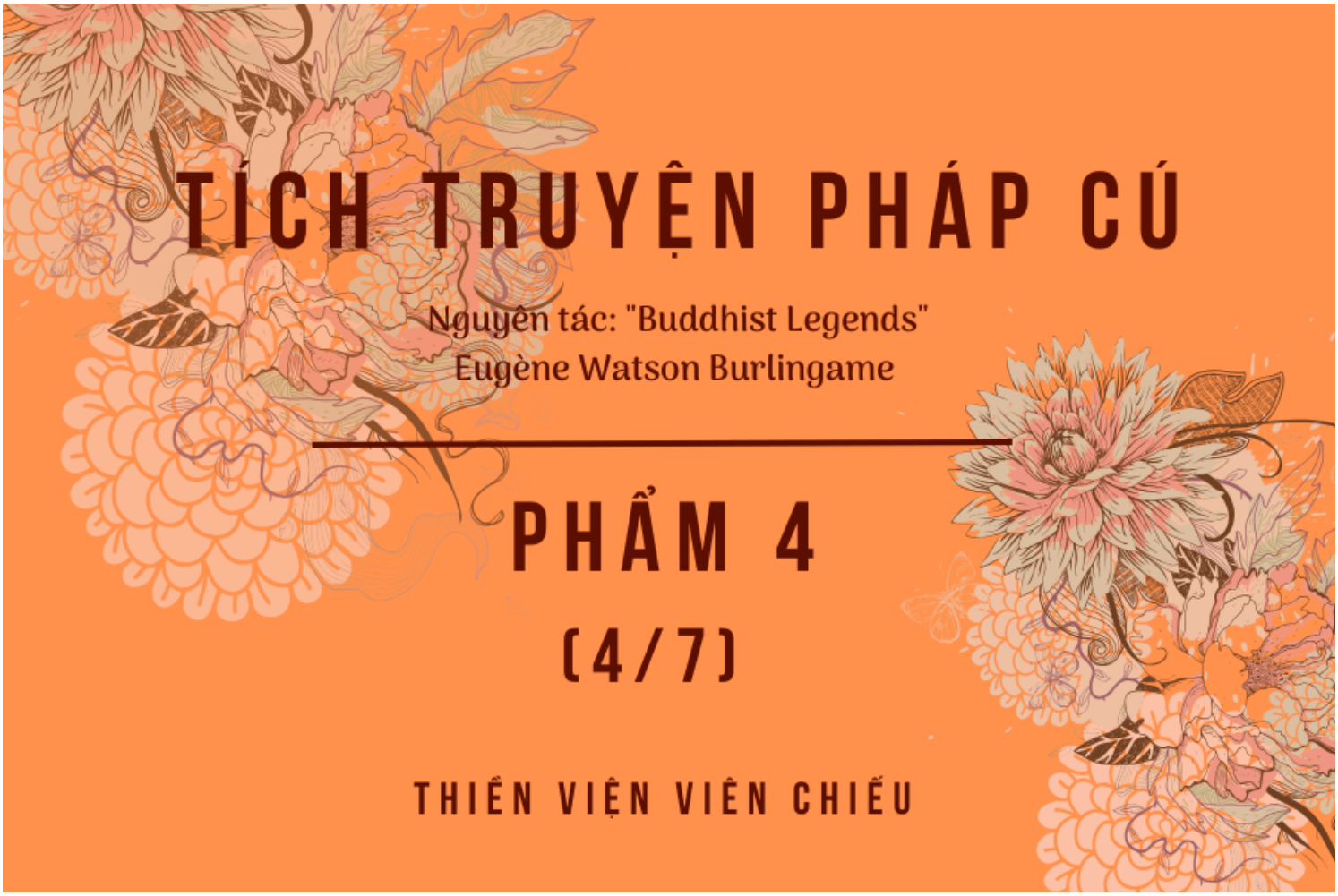

TÍCH TRUYỆN PHÁP CÚ – PHẨM 4 (PHẦN 4/7)

> *Tập "Tích truyện Pháp cú" này được dịch theo bản Anh ngữ "Buddhist Legends" của học giả Eugène Watson Burlingame. Nhà học giả này đã căn cứ trên nguyên tác Pháp Cú Sớ Giải (Dhammapada Commentary) bằng tiếng Pàli.*

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

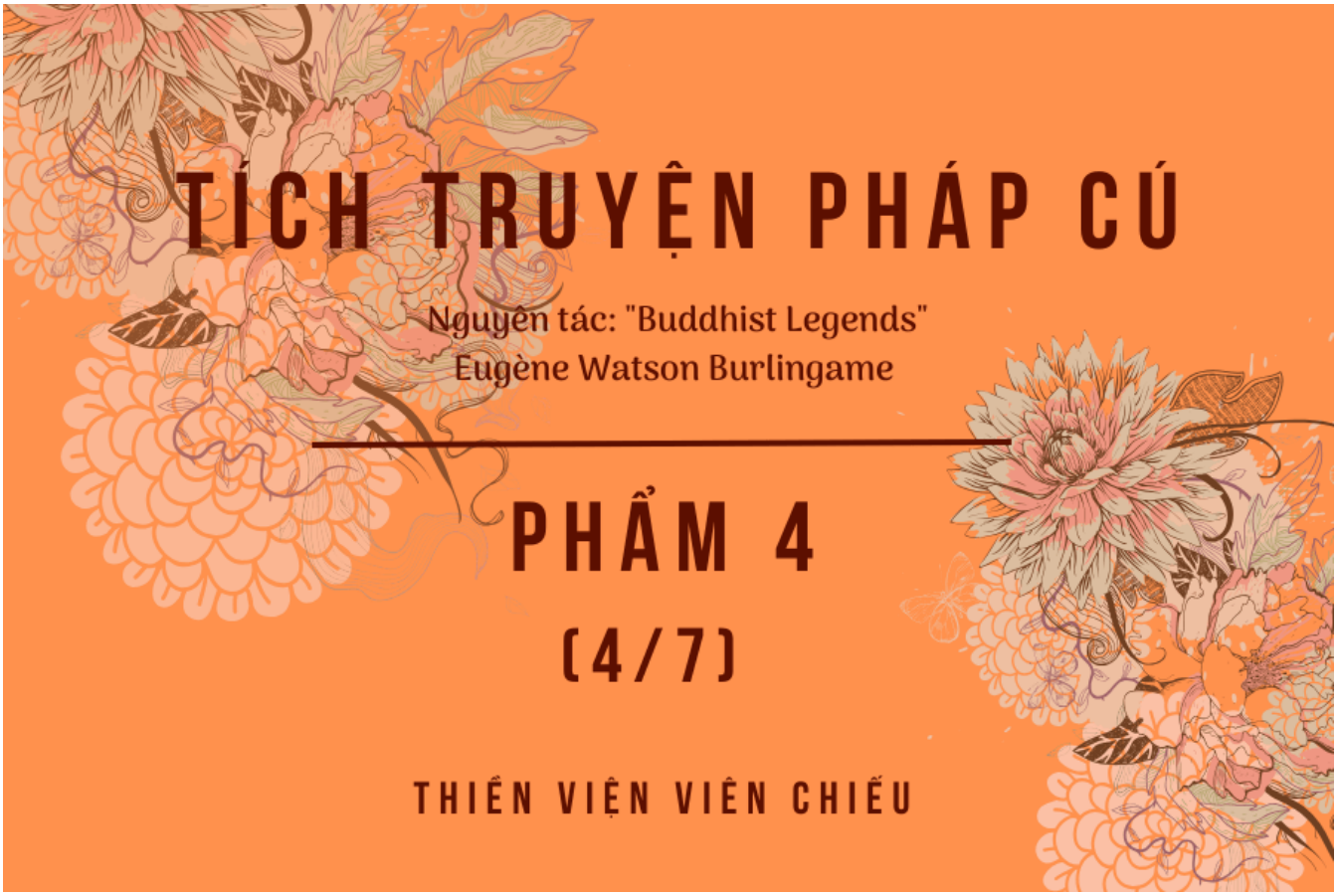

6.Ẩn Sĩ Lõa Thể Pàthika.

Không nên nhìn lỗi người...

Tại Xá-vệ Phật đã dạy câu trên liên quan đến ẩn sĩ lõa thể Pàthika.

Vợ một gia chủ tại Xá-vệ lo cung cấp mọi nhu cầu cho ẩn sĩ lõa thể Pàthika, xem ông như con đẻ của mình. Bà được người láng giềng ca tụng pháp nhũ của Phật nên muốn đến tinh xá nghe Pháp. Nhưng mấy lần đến xin ẩn sĩ đều bị ông khuyên không nên đi. Vì vậy bà định sẽ mời Thế Tôn đến tư gia để thuyết pháp.

Chiều hôm đó, bà cho cậu con trai đến tinh xá để thỉnh Thế Tôn sáng mai. Cậu bé đi ngang qua thất ẩn sĩ chào, bị ông ta bảo đừng đi. Cậu không dám cãi lệnh mẹ sợ bị rầy.

Ông ta bèn bảo cậu đừng chỉ cho Thế Tôn đúng đường đi đến nhà mà chỉ giả bộ như nhà cậu ở gần đó. Rồi khi về thì cậu phải chạy thật mau, làm như định đi đường khác. Sau đó, hãy đến gặp ẩn sĩ. Cậu bé vâng lời làm theo. Khi cậu thi hành mọi việc xong xuôi và trở lại nhà ẩn sĩ, ông khen ngợi cậu bé và hứa hẹn sẽ cùng nhau ăn phần dành cúng dường Phật.

Sáng tinh mơ ngày hôm sau, ẩn sĩ đến nhà bà thí chủ, cùng với cậu bé ngồi phòng bên trong. Các người láng giềng trét phụ nhà với phân bò, tô điểm bằng năm thứ hoa, có cả hoa Làja, và soạn sẵn chỗ ngồi thượng hạng cho Thế Tôn. (Những người chưa thân cận với chư Phật không biết cách sửa soạn Phật tòa. Chư Phật cũng không bao giờ cần đến một người dẫn đường.

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Khi chư Phật giác ngộ dưới cội Bồ-đề, làm rúng động mười ngàn thế giới, mọi con đường đều trở nên rõ ràng đối với các Ngài: đường xuống địa ngục, đường đến cõiï súc sanh, cõiï ngạ quỷ; lên cõi người, cõi trời; đến cõi bất tử, Niếtbàn. Chư Phật không cần phải được chỉ đường đến làng mạc, phố thị hay bất cứ chỗ nào).

Do đó sáng sớm đức Phật cầm bát, đắp y đến thẳng nhà bà thí chủ. Bà ra khỏi nhà một đoạn thật xa để đón Phật, năm vóc gieo xuống kính lễ và theo Phật về nhà. Bà xối nước lên tay phải của Phật và cúng dường thức ăn hảo hạng cứng và mềm. Bà đỡ lấy bát khi Thế Tôn thọ thực xong, và thỉnh Ngài hồi hương công đức.

Bà lắng nghe pháp và tán thán Như lai:

- Hay thay! Hay thay!

Ẩn sĩ ngồi phía sau nghe thế nổi cáu, không nhận bà là đệ tử mình nữa, và đứng dậy ra về, không quên hăm he:

- Đồ phù thủy! Mi sẽ thiệt hại vì tán thán ông ta.

Sau đó ông ta dùng đủ lời lăng mạ vị tín nữ và Thế Tôn, Rồi bỏ đi. Bàng hoàng vì những lời mắng chửi của ẩn sĩ lõa thể, bà tán tâm, không thể chú ý nghe Thế Tôn thuyết pháp. Bà thú thật với Thế Tôn và được Ngài khuyên:

- Đừng bận tâm đến lời của kẻ ngoại đạo, không cần chú ý đến một người như thế.

Chỉ nên nhìn lỗi mình; đã phạm hay chưa phạm.

Và nói Pháp cú:

(50) Không nên nhìn lỗi người,

Người làm hay không làm,

Nên nhìn tự chính mình,

Có làm hay không làm.

*

7.Vua Và Vua Các Vua

Như bông hoa đẹp tươi...

Thế Tôn dạy câu này liên quan đến cư sĩ Chattapàni khi ngài ngụ tại Xá-Vệ.

Cư sĩ Chattapàni ở Xá-vệ làu thông Tam tạng Kinh điển và đã chứng Nhị quả. Một sáng sớm, tuân giữ Bát quan trai giới, đến đảnh lễ Thế Tôn. Đối với những vị chứng Nhị quả và các Thánh đệ tử của Phật, vì đã thệ nguyện trước, không cần giữ giới Bát quan trai.

Những vị ấy, chỉ do công hạnh của đạo quả, sống đời thánh thiện, ăn ngày chỉ một bữa. Do đó, đức Thế Tôn nói: "Đại Vương! Người thợ gốm Ghatikàra ăn ngày chỉ một bữa, sống đời phạm

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

hạnh, thì đã là người đạo đức, chính thực." Do đó, những vị đã chứng Nhị quả đương nhiên ăn ngày một bữa và sống đời thánh thiện).

Nhưng Chattapàni cũng vẫn giữ giới Bát quan trai. Ông đến đảnh lễ Thế Tôn rồi cung kính ngồi xuống nghe pháp. Lúc bấy giờ vua Ba-tư-nặc ở Kosala cũng đến để đảnh lễ Thế Tôn, Chattapàni trông thấy thoáng lo nghĩ không biết phải xử sự thế nào.

Ông đang ngồi với sự hiện diện của Phật, tức vua của các vua, thì không thể đứng lên chào vua của một nước được. Thế rồi ông quyết định ngồi yên không đứng dậy, dù vua Ba-tư-nặc có bất bình cũng đành chịu. Quả nhiên, vua đảnh lễ Thế Tôn xong cung kính ngồi một bên, mặt không vui.

Thế Tôn thấy vậy bèn bảo:

- Đại vương, cư sĩ Chattapàni là bậc Thiện trí, hiểu biết giáo pháp và thông thuộc Tam tạng kinh điển, bình thản cả lúc thành công hay thất bại.

Vua nghe Ngài ca tụng đức hạnh của ông, lòng dịu lại hết giận.

Sau đó, một hôm, điểm tâm xong, vua đứng trên lầu hoàng cung thấy Chattapàni đi qua sân, tay cầm dù chân mang dép liền ra lệnh gọi ông đến. Ông bỏ dù, cởi dép đến chào vua và cung kính đứng một bên.

Vua hỏi ông:

- Tại sao ông bỏ dù và cởi dép?

Ông đáp:

- Khi thần nghe Đại Vương cho đòi vào liền để dù và dép qua một bên trước khi đến gặp ngài.

- Thế thì, rõ ràng hôm nay ông mới biết ta là vua?

- Thần luôn luôn biết ngài là vua.

- Sao hôm trước gặp ta chỗ Thế Tôn, ông không đứng dậy?

- Đại vương! Nếu đứng trước vua của các vua mà thần đứng dậy chào vua một nước thì thiếu cung kính với đấng Thế Tôn. Vì vậy thần đã không đứng dậy.

- Không sao, cái gì đã qua hãy cho qua. Ta nghe nói ông thông thạo những vấn đề liên quan đến đời này và đời sau, và thông thuộc Tam tạng kinh điển, vậy hãy đến cung cấm tụng đọc cho các cung phi.

- Thần không thể làm, Đại vương!

- Tại sao vậy?

- Hoàng cung là nơi nghiêm mật. Đúng hay sai đều nghiêm trọng, tâu bệ hạ.

- Đừng nói thế. Ngày hôm kia, khi gặp ta ông thấy không cần đứng dậy chào mà.

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Đừng làm thương tổn vết thương thêm nữa.

- Đại vương, nếu một gia chủ làm nhiệm vụ của một Tỳ-kheo thì là phạm lỗi nặng.

Xin thỉnh một Tỳ-kheo đến giảng kinh.

Vua chấp thuận, ra lệnh bãi hầu. Sau đó, vua sai sứ giả đến bạch với Phật, xin Thế Tôn đến hoàng cung thường xuyên với năm trăm Tỳ-kheo để nói pháp cho hai vương phi là Mallikà và Vàsabhakhattyyà. Vì như Phật không thể đến hoài một chỗ, nên Thế Tôn cử

Trưởng lão A-nan đều đặn đến trùng tuyên giáo pháp cho hai bà. Mallikà học rất chăm chỉ, ôn luyện nghiêm túc và chú tâm đến lời giảng, còn Vàsabhakhattyyà thì không được như vậy. Được Thế Tôn hỏi thăm, Trưởng lão trình bày sự học của hai bà. Phật dạy:

- Này A-nan! Khi Ta thuyết pháp, ai không thành tâm lắng nghe, học tập, ôn luyện và giảng giải được thì không chút gì lợi lạc, như bông hoa có sắc mà không hương.

Nhưng người nào nghe, học, lặp lại và giảng giải được sẽ hưởng nhiều lợi lạc.

Rồi Thế Tôn đọc Pháp cú:

(51) Như bông hoa đẹp tươi,

Có sắc mà không hương,

Cũng vậy, lời khéo nói,

Không làm không kết quả.

(52) Như bông hoa đẹp tươi,

Có sắc lại thêm hương,

Cũng vậy, lời khéo nói,

Có làm, có kết quả.

Khi Phật kết thúc bài giảng, nhiều người chứng sơ quả, Nhị quả và Tam quả. Hội chúng cũng được nhiều lợi lạc.

*

(Còn tiếp)

Nguồn: "Tích Truyện Pháp Cú" được Thiền viện Viên Chiếu dịch theo bản Anh ngữ "Buddhist Legends" của học giả Eugène Watson Burlingame.